

Số: 34/2019/QĐST- HNGĐ

Tuy An, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 216/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Phan Tấn B** – sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Đường P, khu phố T, thị trấn T, huyện A, Phú Yên

* *Bị đơn*: Chị **Bùi Thị Hồng S** – sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Đường P, khu phố T, thị trấn T, huyện A, Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Tấn B và chị Bùi Thị Hồng S.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Phan Tấn B và chị Bùi Thị Hồng S thống nhất có 02 con chung tên Phan Uyên L – sinh ngày 25/5/2005 và Phan Vỹ B – sinh ngày 21/12/2011. Chị S tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu B. Anh B tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu L. Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu B mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp

dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/4/2019 cho đến khi phát sinh một trong các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình. Các bên đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

Về án phí: Anh Phan Tấn B thỏa thuận tự nguyện chịu **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và **150.000đ** (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0007471 ngày 05/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY;
- VKSND H. A;
- Chi cục THADS H. A;
- UBND tt. T, h. A;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương